

Biểu số: 001tn.N/BCB-TWĐ

Ban hành kèm theo Thông tư số
//2020/TT-BNV ngày _/_/2020

Ngày nhận báo cáo:

Ngày 31 tháng 3 năm sau

**SỐ THANH NIÊN LÀ ĐẢNG
VIÊN ĐẢNG CỘNG SẢN VIỆT
NAM**

Năm...

Đơn vị báo cáo:

Ban Tổ chức Trung
ương Đảng

Đơn vị nhận báo
cáo:

Bộ Nội vụ

Đơn vị tính: Người

	Mã số	Số thanh niên là Đảng viên Đảng Cộng sản Việt Nam	Trong đó: Số đảng viên là thanh niên mới kết nạp Đảng trong năm
A	B	1	2
Tổng số	01		
1. Chia theo giới tính			
Nam	02		
Nữ	03		
2. Chia theo Dân tộc			
Kinh	04		
Khác	05		
3. Chia theo tôn giáo			
(Ghi theo danh mục tôn giáo Việt Nam)	06		
4. Chia theo nhóm tuổi			
Từ đủ 18 tuổi đến 25 tuổi	07		
Từ đủ 26 tuổi đến 30 tuổi	08		
5. Chia theo nghề nghiệp			
- Cán bộ, công chức cơ quan Nhà nước tính từ cấp huyện trở lên	09		
- Cán bộ, công chức cơ quan Đảng, Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, tổ chức chính trị - xã hội tính từ cấp huyện trở lên	10		

- Cán bộ, công chức, người hoạt động không chuyên trách ở xã, phường, thị trấn	11		
- Người hoạt động không chuyên trách thôn, bản (ấp, khóm)			
- Viên chức trong các đơn vị sự nghiệp công lập			
- Viên chức trong các đơn vị sự nghiệp ngoài công lập			
- Lãnh đạo, quản lý và lao động trong các doanh nghiệp, chia ra:			
+ Người lãnh đạo, quản lý doanh nghiệp			
+ Nhân viên, người gián tiếp sản xuất			
+ Công nhân, lao động trực tiếp sản xuất			
- Người làm nông, lâm, ngư nghiệp			
- Sỹ quan, chiến sỹ quân đội và công an			
- Sinh viên			
- Học sinh			
- Khác (lao động hợp đồng, tự do...)			
6. Chia theo trình độ học vấn			
- Tốt nghiệp tiểu học			
- Tốt nghiệp trung học cơ sở			
- Tốt nghiệp trung học phổ thông			
7. Chia theo trình độ chuyên môn kỹ thuật			
- Không có trình độ chuyên môn kỹ thuật			
- Sơ cấp			
- Trung cấp			
- Cao đẳng			
- Đại học			
- Thạc sỹ (tương đương)			
- Tiến sỹ (tương đương)			

8. Chia theo trình độ lý luận chính trị			
- Sơ cấp			
- Trung cấp			
- Cao cấp, cử nhân			
9. Chia theo tỉnh ủy/thành ủy			
...			

Người lập biểu
(Ký, họ tên)

Người kiểm tra biểu
(Ký, họ tên)

Ngày ... tháng ... năm ...
Thủ trưởng đơn vị
(Ký, đóng dấu, họ tên)

Biểu số 001tn.N/BCB-TWĐ: Số thanh niên là Đảng viên Đảng Cộng sản Việt Nam

1. Khái niệm, phương pháp tính

Đảng viên Đảng Cộng sản Việt Nam là công dân Việt Nam từ đủ 18 tuổi trở lên được Đảng Cộng sản Việt Nam xét kết nạp hiện đang sinh hoạt tại một cơ sở đảng.

Số thanh niên đảng viên là toàn bộ những Đảng viên Đảng Cộng sản Việt Nam trong độ tuổi từ đủ 18 tuổi đến 30 tuổi.

2. Cách ghi biểu

- Cột 1: Ghi tổng số đảng viên là thanh niên kỳ báo cáo tương ứng với các dòng ở cột A.
- Cột 2: Ghi tổng số thanh niên là đảng viên mới kết nạp Đảng kỳ báo cáo tương ứng với các dòng ở cột A.

Thời điểm thống kê là ngày 31 tháng 12 hàng năm.

3. Nguồn số liệu

Chế độ báo cáo thống kê của Ban Tổ chức Trung ương Đảng.